

Bản án số: 30/2020/HS-PT

Ngày: 26/02/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng- Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 26/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/TLPT-HS ngày 15/01/2020 đối với các bị cáo Thân Thế Anh; Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Thế do có kháng cáo của các bị cáo Thế Anh, Dung, Thế đối với bản án hình sự sơ thẩm 128/2019/HS-ST ngày 06/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Thân Thế Anh, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Trung, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; con ông Thân Văn Khoa sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Thoa sinh năm 1971; tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 22/6/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 16 tháng tù về tội: “Không tỏ giác tội phạm”;

Nhân thân: Ngày 24/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can về tội: “Cố ý gây thương tích”;

Bị cáo đầu thú tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2019 đến ngày 27/8/2019, được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Thị Dung, sinh năm 1992; nơi cư trú: Đội 13, xã Thăng Bình, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Bá Quang sinh năm 1953 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhiều sinh năm 1953; chồng là Lê Văn

Thom và 02 con, con lớn sinh năm 2014; con nhỏ sinh ngày 21/9/2019; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, (có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Văn Thế, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Dục Quang, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Văn Phường sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Huế sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú tạm giữ từ ngày 29/6/2019 đến ngày 07/7/2019 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện bị cáo tại ngoại, (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn người bị hại nhưng do người bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cả 03 bị cáo Thân Thế Anh, Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Thế đều là công nhân xưởng sản xuất linh kiện điện tử số 5 của Công ty TNHH Tae Yang Việt Nam. Khi Thế Anh nảy sinh ý định trộm cắp cụm linh kiện màn hình sam sung Galaxy Note 9 gồm: Front, Octa, Pin do Công ty sản xuất, Thế Anh đã rủ Dung tham gia cùng. Thế Anh nói sẽ trộm cắp cụm linh kiện màn hình Sam sung Galaxy Note 9 của Công ty đưa cho Dung lắp main để Thế Anh đem ra ngoài tiêu thụ. Dung đề xuất rủ Thế cùng tham gia để thực hiện việc này, vì Dung không thành thạo trong việc lắp main điện thoại, Thế Anh đồng ý. Dung đã gặp và rủ Thế cùng tham gia trộm cắp linh kiện màn hình Sam sung Galaxy Note 9 để Thế lắp main đưa cho Thế Anh đem ra ngoài tiêu thụ, Thế đồng ý.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/6/2019, Thế Anh đi làm ca đêm tại xưởng 5 và đem theo 02 chiếc main (bo mạch điện tử), 02 ốp nhựa và 02 nắp lưng của điện thoại di động Samsung Galaxy Note 9 làm công cụ trộm cắp tài sản. Khi đến cổng Công ty, Thế Anh nói với Thế “có hàng nhé” thì Thế hiểu ý là Thế Anh đã đem theo main để phục vụ việc trộm cắp. Sau đó, Thế Anh thông báo cho Dung nội dung tương tự như đã thông báo với Thế tại nhà để xe của Công ty để Dung chuẩn bị phối hợp thực hiện hành vi trộm cắp. Trước khi vào làm việc, Thế Anh giấu 02 chiếc main, 02 ốp nhựa và 02 nắp lưng điện thoại di động Samsung Galaxy Note 9 vào tủ đồ cá nhân của mình, mục đích chờ cơ hội thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Thế Anh vừa làm việc vừa quan sát thấy không có ai để ý nên đã trộm cắp 03 cụm linh kiện màn hình Samsung Galaxy Note 9, gồm: Front, Octa, Pin để vào khay rồi dùng một khay nhựa đẩy lên trên. Sau đó, Thế Anh bê hai khay đựng hàng nêu trên để vào xe đẩy hàng rồi đẩy xe lên khu sửa hàng bị lỗi giao cho Thế rồi quay về vị trí làm việc của mình. Khoảng 20 phút sau, Thế Anh đi ra tủ đồ cá nhân lấy 02 chiếc main, 01 nắp lưng và 01 ốp lưng cất giấu trước đó đem đến giao cho Thế. Nhận được linh kiện, Thế tiến hành lắp

các linh kiện này với các linh kiện mà Thế Anh giao trước đó thành hình giống hai chiếc điện thoại đã hoàn thiện, dán tem lên sản phẩm rồi bật nguồn cho màn hình hoạt động nhằm tránh sự phát hiện của Công ty. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Thế Anh đi lên chỗ Thế làm việc và hỏi “xong chưa” thì được Thế đưa cho 01 bộ linh kiện đã được lắp thành hình chiếc điện thoại, được bật nguồn và dán tem nên Thế Anh cầm chiếc điện thoại này đi qua cửa bảo vệ đến nhà vệ sinh. Tại đây, Thế Anh tháo lấy ốp lưng, nắp lưng, cất vào túi quần rồi đem bộ linh kiện do Thế đưa đến cất giấu tại tủ đồ cá nhân của mình. Sau đó, Thế Anh đem ốp lưng, nắp lưng đến giao cho Thế rồi quay lại vị trí của mình tiếp tục làm việc. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Thế Anh tiếp tục đến gặp Thế tại bộ phận làm việc thì được Thế đưa cho 01 bộ linh kiện đã được lắp ráp, dán tem và bật nguồn thì Thế Anh đem những linh kiện này đến nhà vệ sinh. Tại đây, Thế Anh tháo ốp lưng, nắp lưng và main cất vào túi quần, còn cụm linh kiện thành phẩm gồm Front, Octa, Pin, Thế Anh giấu dưới bồn rửa mặt rồi đi ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, Thế Anh mua một túi xúc xích rồi cho các linh kiện gồm: main, nắp lưng, ốp lưng vào một khay nhựa đầy một khay nhựa khác lên phía trên đem đến bộ phận sửa chữa nhờ chị Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1993 ở thôn Nghĩa Tiến, xã Đông Lô, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (là công nhân tại bộ phận) nhờ chị Thảo giao cho Thế rồi quay lại vị trí làm việc của mình. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 28/6/2019, Thế Anh tiếp tục đến bộ phận sửa chữa thì gặp Dung và Thế đang làm việc. Lúc này, Thế đưa cho Dung cụm linh kiện mà Thế Anh giao cho trước đó đã được gắn main thì Dung dùng tuốc lơ vít xoáy chặt các ốc vít, lắp ốp lưng, nắp lưng rồi đưa cụm linh kiện này cho Thế Anh. Sau khi nhận cụm linh kiện do Dung đưa, Thế Anh đem ra khỏi xưởng, với thủ đoạn như trước và đi ra nhà vệ sinh tháo nắp lưng, ốp lưng và main cất vào túi quần, còn phần cụm hàng thành phẩm gồm Front, Octa, Pin, Thế Anh giấu dưới bồn rửa mặt trong nhà vệ sinh rồi tiếp tục đem ốp lưng, main cho Thế, sau đó quay lại làm việc. Làm việc được một lúc thì Thế Anh đi ra chỗ làm việc của anh Nguyễn Tiến Long, sinh năm 1992 ở xóm 6, xã Tân Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên là tổ trưởng của dây chuyền sản xuất 1,2 hỏi anh Long xem có thừa cụm linh kiện màn hình Samsung Galaxy Note 9 nào không thì đưa cho Thế Anh một chiếc (Thế Anh làm ở bộ phận khác bộ phận của anh Long). Anh Long đã đưa cho Thế Anh 01 cụm linh kiện màn hình Samsung Galaxy Note 9 màu đen và ghi lại việc này nộp lên người nhập đơn hàng (Data) khi hết ca. Thế Anh cầm cụm linh kiện này đem đến giao cho Thế rồi quay lại chỗ làm việc của mình. Khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày 28/6/2019, Thế Anh đến gặp Thế thì được Thế giao cho Thế Anh cụm linh kiện màu đen mà trước đó Thế Anh đã mang lên, đã được lắp main, nắp lưng, ốp lưng đầy đủ. Cũng với thủ đoạn tương tự như trên, Thế Anh đã mang hàng trộm cắp ra khỏi xưởng và cất giấu cụm linh kiện này vào trong tủ đồ cá nhân. Sau khi hết giờ làm việc, Thế Anh đến vị trí đã cất

giấu 04 cụm linh kiện trộm cắp được lấy cho vào trong túi quần đi ra cổng thì bị bảo vệ phát hiện báo cho Công ty. Công ty TNHH Teayang đã trình báo Công an huyện Việt Yên, Thế Anh đã được đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên để làm việc, tại đây Thế Anh đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp: 01 điện thoại động nhãn hiệu Samsung Galaxy, số imei 1: 359449098436229/01, số imei 2: 359450098436227/01, không lắp thẻ sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy số Imei : 357451050776232/01/01 không lắp thẻ sim; 01 bộ linh kiện (Front + Octa + pin), trong đó Front có ký hiệu BH 051913A1-24; 01 bộ linh kiện (Front + Octa + pin), trong đó Front có ký hiệu BH 041919D3-1; 02 ốp lưng bằng nhựa, trong có: 01 ốp lưng mặt sau màu nâu có chữ Ferrari, 01 ốp lưng màu đen, mặt sau có chữ vucase; 01 ví giả da màu đen trong ví có 01 giấy chứng minh nhân dân số 122251543 mang tên Thân Thế Anh và 01 giấy phép lái xe số 240149710884 mang tên Thân Thế Anh.

Ngày 29/6/2019, Nguyễn Văn Thế, Phạm Thị Dung đầu thú. Trong đó, Thế tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 7 Plus loại 128Gb, số imei: 355836082196344 và 01 ví da màu nâu bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Thế, 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank mang tên Nguyễn Văn Thế, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; Dung tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen, số imei: 353408046586754 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số imei: 359407082903083.

Ngày 05/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Việt Yên tiến hành định giá và kết luận giá trị: 04 linh kiện điện thoại di động Samsung Galaxy Note 9 là hàng thành phẩm do Công ty TNHH điện tử Tae Yang Việt Nam sản xuất là 17.600.000 đồng, (mười bảy triệu sáu trăm ngàn đồng).

Với nội dung vụ án như trên, tại bản cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 19/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố các bị cáo Thân Thế Anh, Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Thế về tội: “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2019/HS-ST ngày 06/12/2019 của TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thân Thế Anh 14 (mười bốn) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2019 đến ngày 27/8/2019.

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Dung 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thế 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ 29/6/2019 đến ngày 07/7/2019.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/12/2019 bị cáo Thân Thế Anh nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Ngày 09/12/2019, bị cáo Phạm Thị Dung nộp đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 06/12/2019, bị cáo Nguyễn Văn Thế nộp đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Thân Thế Anh vắng mặt; các bị cáo Phạm Thị Dung; Nguyễn Văn Thế vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

Bị cáo Dung trình bày: Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo vì gia đình có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ; bố bị cáo được hưởng huân chương kháng chiến. Bị cáo phạm tội trong thời gian mang thai.

Bị cáo Thế trình bày: Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo vì gia đình có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo đã có thời gian tham gia quân đội.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

-Đối với bị cáo Thân Thế Anh: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thân Thế Anh, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Thân Thế Anh.

-Đối với bị cáo Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Thế: Căn cứ nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy có đủ căn cứ cho bị cáo Dung và bị cáo Thế được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dung và bị cáo Thế sửa phần quyết định của bản án đối với bị cáo Dung và bị cáo Thế theo hướng: Giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo này được hưởng án treo.

Các bị cáo không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Dung và bị cáo Thế đều đề nghị xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

-Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Thân Thế Anh, Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Thế đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

Về việc vắng mặt của bị cáo Thân Thế Anh: Bị cáo Thân Thế Anh vắng mặt tại phiên tòa nhưng các tài liệu do bưu điện cung cấp đã thể hiện bị cáo Thế Anh đã nhận được giấy triệu tập phiên tòa. Căn cứ khoản 2, Điều 290 BLTTHS, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Thế Anh.

[2] Về nội dung vụ án:

Qua quá trình xét hỏi tại phiên tòa thấy đủ cơ sở xác định: Ngày 27/6/2019 các bị cáo Thân Thế Anh, Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Thế là công nhân của công nhân xưởng sản xuất linh kiện điện tử số 5 của Công ty TNHH Tae Yang Việt Nam có hành vi trộm cắp 04 linh kiện điện thoại di động Samsung Galaxy Note 9 là hàng thành phẩm do Công ty TNHH điện tử Tae Yang Việt Nam sản xuất có trị giá là 17.600.000 đồng, (mười bảy triệu sáu trăm ngàn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2019/HS-ST ngày 06/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử bị cáo Thân Thế Anh, Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Thế phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Thân Thế Anh, xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Thân Thế Anh đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Căn cứ tính chất mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Thân Thế Anh 14 (mười bốn) tháng tù là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật. Do vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở pháp luật, cần giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Thân Thế Anh.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Dung và bị cáo Nguyễn Văn Thế xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dung đã trình bày: Bị cáo phạm tội trong thời gian bị cáo mang thai, bố bị cáo đã từng được hưởng huân chương kháng chiến. Bị cáo Dung đã xuất trình cho Tòa án Giấy chứng sinh có nội dung: Ngày 26/9/2019, bị cáo sinh con tại Bệnh viện phụ sản Thanh Hóa. Vụ án được khởi tố ngày 06/7/2019. Như vậy, bị cáo Dung đã phạm tội trong thời gian bị cáo Dung mang thai, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm n, khoản 1, Điều 51 BLHS cần áp dụng thêm cho bị cáo Dung. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là thiếu sót.

Như vậy, bị cáo Dung được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, n khoản 1 và khoản 2, Điều 51 BLHS.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thế đã trình bày: Bị cáo đã có thời gian tham

gia quân đội, bị cáo Thế đã xuất trình Quyết định của Trung đoàn 101, Sư đoàn 325 có nội dung bị cáo Thế được xuất ngũ ngày 31/01/2015, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 2, Điều 51 BLHS cần áp dụng thêm cho bị cáo Thế.

Như vậy, bị cáo Thế được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 BLHS.

Bị cáo Dung và bị cáo Thế được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, các bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, có nơi cư trú ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương có thời gian thử thách cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành con người tốt. Các bị cáo trên có đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Dung và bị cáo Nguyễn Văn Thế, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo này được hưởng án treo là phù hợp với các quy định của pháp luật và tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo của bị cáo Thế Anh không được chấp nhận nên bị cáo Thế Anh phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Do kháng cáo của bị cáo Dung và bị cáo Thế được chấp nhận nên bị cáo Dung và bị cáo Thế không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thế Anh.

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thân Thế Anh 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2019 đến ngày 27/8/2019.

[2] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Dung và bị cáo Nguyễn Văn Thế, sửa bản án sơ thẩm: Giữ nguyên mức hình phạt tù của bị cáo Dung và bị cáo Thế nhưng cho bị cáo Dung và bị cáo Thế hưởng án treo.

[2.1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Dung 10

(mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dung cho UBND xã Thăng Bình, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2.2] Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thế 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thế cho UBND thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm:

- Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Thân Thế Anh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Thị Dung và bị cáo Nguyễn Văn Thế không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Minh Hiền

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Dung

Nguyễn Văn Nhiên

Phạm Thị Minh Hiền